

THÔNG BÁO

V/v Nộp hồ sơ miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm 2016 - 2017

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Nay, Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức thông báo về việc nộp hồ sơ miễn, giảm học phí học kỳ 2 năm học 2016 - 2017, cụ thể như sau:

I. Hồ sơ xin miễn, giảm học phí (MGHP) gồm:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (Theo mẫu).
- Bản sao giấy khai sinh (có chứng thực).
- Bản sao sổ hộ khẩu thường trú (có chứng thực).
- Bản sao giấy chứng minh nhân dân (có chứng thực).
- Biên lai thu học phí học kỳ 2 năm học 2016 - 2017 (bản chính).

Lưu ý: Các đối tượng 1, 2, 4, 5, 7, 8 nộp đủ các hồ sơ trên (trừ đối tượng 6).

II. Tùy theo từng đối tượng cần thêm bản sao có chứng thực các giấy tờ sau:

1. Đối tượng được miễn học phí:

- **Đối tượng 1:** HSSV là người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được hợp nhất tại văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 30/7/2012 của Văn phòng Quốc hội.

Bổ sung thêm:

- Thẻ thương binh, bệnh binh.
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý người có công hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên.

- **Đối tượng 2:** HSSV bị tàn tật, khuyết tật thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Bổ sung thêm:

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc xác nhận.



➤ **Đối tượng 3:** HSSV trong độ tuổi từ 16 tuổi đến 22 tuổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội.

Bổ sung thêm:

- Giấy xác nhận hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

➤ **Đối tượng 4:** HSSV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo.

Bổ sung thêm:

- Giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc xác nhận.

➤ **Đối tượng 5:** HSSV là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn:

- Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thên, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ó Đu.

- Vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được xác định theo các văn bản quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH.

Bổ sung thêm:

- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên.

➤ **Đối tượng 6:** Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đang học tiếp lên trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

- **Chỉ nộp** 1 bộ hồ sơ gồm: đơn xin miễn giảm học phí, bản sao Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (có công chứng) và biên lai đóng học phí học kỳ 2.

2. Đối tượng được giảm 70% học phí:

➤ **Đối tượng 7:** HSSV là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Điểm k Khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH.

- Vùng có Điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn: được quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH (trừ các vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn).

Bổ sung thêm:

- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã trở lên.

3. Đối tượng được giảm 50% học phí:

➤ **Đối tượng 8:** HSSV là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

Bổ sung thêm:

- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.

II. Thời gian nộp hồ sơ: Đến 11h00, thứ bảy ngày 15/04/2017.

III. Địa điểm: Phòng Công tác Chính trị - HSSV (A002).

IV. Các vấn đề cần lưu ý:

1. Yêu cầu hồ sơ miễn, giảm học phí:

- Hồ sơ nộp lần đầu: đầy đủ theo các yêu cầu trên.
- HSSV đã được miễn, giảm học phí học kỳ 1 năm học 2016 - 2017 phải nộp:
 - + Đối tượng 1, 3, 5, 6, 7, 8: bổ sung biên lai đóng học phí học kỳ 2 năm học 2016 - 2017.
 - + Đối tượng 2, 4: bổ sung biên lai đóng học phí học kỳ 2 năm học 2016 - 2017 và các giấy tờ chứng minh là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc xác nhận.
(HSSV thuộc đối tượng 1, 3, 5, 6, 7, 8 chỉ nộp hồ sơ 01 lần/khóa học, vào các học kỳ tiếp theo chỉ bổ sung biên lai đóng học phí. Các đối tượng 2, 4 phải nộp bổ sung mới hồ sơ theo từng học kỳ như hướng dẫn trên).
- Vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được xác định theo các văn bản quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH (đính kèm thông báo).
- Các bản sao đều có chứng thực, đóng giáp lai và có giá trị trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký (ngày 01/01/2017).

2. Điều kiện môn học miễn, giảm học phí

- Không miễn, giảm học phí đối với môn học đăng ký học lần thứ hai trở đi, học cải thiện điểm hoặc rút bớt học phần đã đăng ký (không hoàn phí).

3. Tham khảo thông tin miễn, giảm học phí

Trang online.tdc.edu.vn.

Mọi thắc mắc cần tư vấn, HSSV liên hệ phòng Công tác Chính trị - HSSV hoặc liên hệ số điện thoại: 08.22158640 (gặp cô Hoàng).

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các Phòng/Khoa/TT (để phối hợp);
- GVCN/CVHT các lớp (để phối hợp);
- HSSV thuộc các đối tượng trên (để thực hiện);
- Website, bảng tin;
- Lưu VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Toán